|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | |
| Mã CH/ĐL: CN\_HNI | | Tên CH/ĐL: Viettel Hà Nội |

ĐỀ NGHỊ KIÊM HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG DỊCH VỤ TÀI KHOẢN THANH TOÁN, THẺ, MB ĐIỆN TỬ VÀ VIETTELPAY

*(Dành cho khách hàng cá nhân)*

*Số hợp đồng :………………………./Ngày {{NGAY}} tháng {{THANG}} năm {{NAM}}*

Mã khách hàng:

|  |
| --- |
| A. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG |
| Họ tên (chữ in hoa): {{TEN\_IN\_HOA}} Giới tính: {{NAM.1}} Nam {{NU}} Nữ.  Ngày sinh: {{Ngày\_sinh}} Mã số thuế:  Nơi sinh: {{Nơi\_sinh}}  Quốc tịch 1: Việt Nam (Các) Quốc tịch khác:  Tình trạng cư trú: {{CU\_TRU}} Cư trú {{KHONG\_CU\_TRU}} Không cư trú  {{CMT}} CMND {{HO\_CHIEU}} Hộ chiếu {{CAN\_CUOC}} Thẻ căn cước {{TICK\_CM\_KHAC}} Khác: {{CMT\_KHAC}}  Số: {{Số\_GTTT}} Ngày cấp: {{Ngày\_cấp}} Nơi cấp: {{Nơi\_cấp}}  Nơi ở hiện tại: {{Nơi\_ở\_hiện\_tại}}  Địa chỉ thường trú: {{Địa\_chỉ\_thường\_trú}}  Địa chỉ thường trú, cư trú ở nước ngoài[[1]](#footnote-1): *…………………………………………………….……………………………*  Điện thoại liên hệ: {{SĐT\_liên\_hệ}} Email: {{Email}}  Tình trạng hôn nhân {{DOC\_THAN}} Độc thân {{KET\_HON}} Đã kết hôn □ Khác *(Ghi rõ)………………………………….........*  Nghề nghiệp: {{NGHE\_NGHIEP}} Chức vụ: {{CHUC\_VU}}  *Trường hợp khách hàng có quốc tịch khác là Hoa Kỳ hoặc có một trong các dấu hiệu Hoa Kỳ2, khách hàng bổ sung thông tin tại phụ lục đính kèm.* |
| B. ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN THANH TOÁN, THẺ TRẢ TRƯỚC, DỊCH VỤ MB ĐIỆN TỬ DO MB CUNG CẤP |
| *Tôi đồng ý đăng ký các dịch vụ sau:*  TÀI KHOẢN THANH TOÁN (TKTT)   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Loại TKTT: | ■ TKTT thông thường  □ Khác……………… | Loại tiền:  Loại tiền: | VND  VND |   THẺ TRẢ TRƯỚC VIETTELPAY MB (Bao gồm tính năng thanh toán trên phương tiện điện tử):  {{THE\_VAT\_LY}} Phát hành thẻ vật lý:  Tên chủ thẻ chính dập nổi trên thẻ: Mặc định tên chủ thẻ là tên đầy đủ của KH tại mục A và tối đa 23 ký tự (gồm cả khoảng trống)[[2]](#footnote-2)   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | {{\_\_M\_1}} | {{\_\_M\_2}} | {{\_\_M\_3}} | {{\_\_M\_4}} | {{\_\_M\_5}} | {{\_\_M\_6}} | {{\_\_M\_7}} | {{\_\_M\_8}} | {{\_\_M\_9}} | {{\_\_M\_10}} | {{\_\_M\_11}} | {{\_\_M\_12}} | {{\_\_M\_13}} | {{\_\_M\_14}} | {{\_\_M\_15}} | {{\_\_M\_16}} | {{\_\_M\_17}} | {{\_\_M\_18}} | {{\_\_M\_19}} | {{\_\_M\_20}} | {{\_\_M\_21}} | {{\_\_M\_22}} | {{\_\_M\_23}} |   Hình thức nhận thẻ[[3]](#footnote-3):  *Qua chuyển phát/bưu điện, địa chỉ:{{Địa\_chỉ}}*  DỊCH VỤ MB ĐIỆN TỬ (Bao gồm các dịch vụ MB cung cấp trên kênh điện tử, internet, mobile)  Tôi đồng ý sử dụng dịch vụ MB điện tử do MB cung cấp từng thời kỳ (bao gồm cả việc đăng ký, sử dụng dịch vụ cấp tín dụng trên kênh điện tử) thông qua việc sử dụng thông tin, dữ liệu cá nhân đã cung cấp cho MB và/hoặc các yếu tố bảo mật để khởi tạo và gửi cho MB các đề nghị, xác nhận theo đúng định dạng dữ liệu được MB hướng dẫn trên kênh điện tử. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| |  | | --- | | C. ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ VIETTEL CUNG CẤP | | DỊCH VỤ VIETTELPAY  Số điện thoại đăng ký dịch vụ: {{SĐT\_Đăng\_ký}}  Khi đăng ký sử dụng dịch vụ ViettelPay nghĩa là khách hàng đề nghị và đồng ý ngân hàng MB mở thẻ trả trước phi vật lý định danh (tài khoản ViettelPay) để thực hiện các giao dịch thẻ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. | |
| D. NHẬN BIẾT VÀ CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG   1. Tôi (KH), cam kết những thông tin cung cấp và đăng ký là đầy đủ, chính xác và cập nhật nhất. 2. KH xác nhận đã được MB/Viettel tư vấn, đã đọc, hiểu rõ và đồng ý thực hiện quy định tại: (i) Đề nghị kiêm hợp đồng sử dụng dịch vụ này và Điều khoản điều kiện đi kèm; (ii) Thể lệ sản phẩm thẻ trả trước ViettelPay MB, Điều kiện giao dịch chung về phát hành và sử dụng thẻ trả trước ViettelPay MB, Các điều kiện giao dịch chung dành cho khách hàng cá nhân được công bố trên Website của MB tại địa chỉ <https://www.mbbank.com.vn> và Điều khoản điều kiện sử dụng dịch vụ ViettelPay được công bố trên website của Viettel tại địa chỉ <https://viettelpay.vn> (hoặc địa chỉ khác theo thông báo của MB/Viettel và (iii) (các) thỏa thuận, văn bản giao kết trên phương tiện điện tử giữa KH và MB/Viettel (nếu có). Đề nghị kiêm Hợp đồng này và: 3. Thể lệ sản phẩm thẻ trả trước ViettelPay MB, điều kiện giao dịch chung, điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ tài khoản thanh toán, thẻ trả trước, dịch vụ MB điện tử của MB tạo thành một thỏa thuận thống nhất giữa KH và MB. 4. Điều khoản điều kiện sử dụng dịch vụ ViettelPay của Viettel tạo thành một thỏa thuận thống nhất giữa KH và Viettel.   Trường hợp có khác biệt về nội dung tại các văn bản trên, Điều kiện giao dịch chung do MB/Viettel công bố được ưu tiên áp dụng đối với dịch vụ do mỗi bên cung cấp.   1. KH thừa nhận và đồng ý chịu trách nhiệm với các lệnh, chỉ thị thanh toán gửi MB từ hệ thống của Viettel như Ứng dụng ViettelPay hoặc bất kỳ ứng dụng/kênh điện tử nào khác của Viettel/Bên thứ ba khác có liên kết với (các) thẻ, tài khoản của KH tại MB, đồng thời cam kết tự chịu trách nhiệm với mọi thiệt hại phát sinh từ việc MB thực hiện các lệnh, chỉ thị thanh toán đó. 2. KH đăng ký nhận một bản sao Đề nghị kiêm Hợp đồng tại điểm giao dịch của Viettel. 3. Đối với dịch vụ cấp tín dụng trên kênh điện tử, KH đồng ý Thỏa Thuận và đề nghị cấp tín dụng, văn kiện tín dụng do KH xác nhận bằng phương tiện điện tử được MB chấp thuận và giải ngân sẽ tạo thành một Hợp đồng tín dụng theo đúng quy định pháp luật và có giá trị pháp lý ràng buộc các bên. 4. KH đồng ý MB và Viettel được sửa đổi, bổ sung, thay thế Điều kiện giao dịch chung đối với dịch vụ do mình cung cấp; và thông báo trên website của MB/Viettel hoặc các phương thức khác tại Điều khoản điều kiện có giá trị áp dụng kể từ thời điểm ghi tại bản Điều kiện giao dịch chung hoặc thời điểm khác theo thông báo của MB/Viettel. |
| E. PHẦN DÀNH CHO KHÁCH HÀNG (ĐỒNG THỜI LÀ MẪU CHỮ KÝ GIAO DỊCH NGÂN HÀNG)   |  |  |  | | --- | --- | --- | | KH ký đề nghị, đồng thời đăng ký chữ ký tại mục này là chữ ký mẫu được sử dụng trong tất cả các giấy tờ, hồ sơ giao dịch với Ngân hàng. Trường hợp có thay đổi mẫu chữ ký, KH sẽ thực hiện đăng ký lại theo quy định của Ngân hàng. | **Khách hàng** | | | Chữ ký 1  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | Chữ ký 2  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | |
| F. PHẦN DÀNH CHO VIETTEL VÀ NGÂN HÀNG   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | PHẦN DÀNH CHO VIETTEL | | PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG | | | NHÂN VIÊN PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  {{NV}} | ĐẠI DIỆN VIETTEL  *(Ký và đóng dấu)*  {{NV\_DUYET}} | NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI  *(Ký và đóng dấu)* | Thông tin TKTT của KH5  Số TK của khách hàng:  ………………………..  Tên tài khoản:  ………………………..  Ngày bắt đầu hoạt động:  ………………………. | |

5 *Số TKTT đầu tiên của KH đồng thời là số hợp đồng của Đề nghị kiêm hợp đồng này*

ĐIỀU KHOẢN ĐIỀU KIỆN VỀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ TÀI KHOẢN THANH TOÁN, THẺ, MB ĐIỆN TỬ CỦA MB

BẢN ĐIỀU KHOẢN ĐIỀU KIỆN NÀY là một phần không tách rời của Đề nghị kiêm Hợp đồng sử dụng dịch vụ tài khoản thanh toán, thẻ, MB điện tử và ViettelPay. Khách Hàng (“KH”) đồng ý thực hiện các Điều khoản điều kiện sau:

1. KH sử dụng dịch vụ tại MB phải thực hiện đầy đủ quy định pháp luật, thỏa thuận với MB bao gồm: Điều kiện giao dịch chung, (các) thỏa thuận, hợp đồng giao kết bằng phương tiện điện tử giữa KH và MB (nếu có) và Điều khoản điều kiện này.

2. Khách hàng (KH) có trách nhiệm theo dõi số dư tài khoản và giao dịch, các ghi nợ, ghi có trên tài khoản; thông báo ngay cho MB nếu có phát sinh sai sót. KH được Ngân hàng cung cấp sao kê, thông tin, giao dịch tại quầy giao dịch của MB và/hoặc theo các phương thức đã đăng ký phù hợp với quy định MB.

3. Trường hợp có tra soát, khiếu nại, KH gửi yêu cầu trong thời hạn tối đa là 60 ngày (đối với dịch vụ tài khoản, MB điện tử, thẻ nội địa); 90 ngày đối với dịch vụ thẻ quốc tế kể từ ngày giao dịch. Quá thời hạn này, MB được quyền tiếp tục xem xét hoặc từ chối giải quyết theo quyết định của MB. MB thực hiện giải quyết đề nghị tra soát, khiếu nại trong thời hạn tối đa không quá 45 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đầy đủ đề nghị tra soát khiếu nại lần đầu của KH.

4. Phí Dịch vụ được MB thông báo công khai cho KH qua hình thức niêm yết trên website của MB và/hoặc tại các địa điểm giao dịch của MB. KH thanh toán phí Dịch vụ đối với các Dịch vụ KH sử dụng. MB được điều chỉnh phí Dịch vụ sau khi đã thông báo trên Website của MB hoặc niêm yết tại quầy hoặc thông báo cho KH theo địa chỉ của KH.

5. MB được tự động trích nợ tài khoản thanh toán (TKTT) của KH để (i) thanh toán các khoản lãi, phí, chi phí phát sinh, bù trừ các nghĩa vụ của KH tại MB; (ii) thu hồi các khoản giao dịch rút thừa, rút quá số dư, ghi có nhầm, thừa vào TKTT; (iii) trường hợp khác theo quy định pháp luật và thỏa thuận giữa MB và KH.

Đối với TKTT chung, mỗi chủ TKTT có trách nhiệm thanh toán cho toàn bộ nghĩa vụ phát sinh từ việc sử dụng TKTT chung. Các chủ TKTT chung đồng ý MB được quyền quyết định tạm dừng/tạm khóa TKTT trong trường hợp phát sinh sự kiện tranh chấp giữa các chủ TKTT chung. Các chủ TKTT chung chịu trách nhiệm đối với thiệt hại và vấn đề phát sinh cho đến khi tranh chấp được giải quyết theo quy định pháp luật.

6. KH đồng ý MB được dừng hoặc từ chối thực hiện lệnh, chỉ thị của KH, phong tỏa, tạm khóa số tiền hoặc tài khoản của KH trong trường hợp lệnh, chỉ thị (i) không hợp pháp, hợp lệ; (ii) vượt quá hạn mức theo đăng ký của KH, quy định của MB, pháp luật; (iii) tài khoản không còn đủ số dư khả dụng (sau khi đã trừ số dư tối thiểu để duy trì tài khoản theo quy định MB); (iv) có bằng chứng hoặc nghi ngờ các bên hoặc có các yếu tố liên quan đến tội phạm, cấm vận, rửa tiền, tài trợ khủng bố, bị áp dụng lệnh trừng phạt, phong tỏa, cấm giao dịch bởi cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam hoặc quốc gia, tổ chức nước ngoài và các trường hợp MB đánh giá giao dịch/KH/hồ sơ KH cung cấp có dấu hiệu đáng ngờ/gian lận/giả mạo, sai sót/vi phạm pháp luật. KH chịu trách nhiệm trong trường hợp này và trường hợp MB chậm thực hiện hoặc trả lời KH do cần xác minh thông tin. MB được yêu cầu KH cung cấp các tài liệu cần thiết để MB có đủ cơ sở xử lý, thực hiện lệnh, chỉ thị giao dịch của KH trong trường hợp cần thiết.

7. Trường hợp MB thực hiện theo lệnh, chỉ thị thanh toán của KH, KH đồng ý MB quyết định lựa chọn ngân hàng trung gian, ngân hàng đại lý. KH đồng ý chịu rủi ro trong trường hợp các giao dịch thanh toán, chuyển tiền của KH bị Quốc gia, tổ chức nước ngoài tịch thu, phong tỏa, tạm khóa hoặc tạm dừng thực hiện giao dịch do có yếu tố liên quan đến giao dịch đáng ngờ, cấm vận, tội phạm, khủng bố, tài trợ khủng bố, rửa tiền, hoặc bất kỳ quốc gia, tổ chức nào áp đặt với người hưởng lợi và/hoặc Ngân hàng trung gian, Ngân hàng đại lý, Ngân hàng của người hưởng và/hoặc quốc gia, khu vực liên quan, đối tượng bị áp dụng lệnh tòa án, cơ quan tại nước ngoài hoặc các lý do khác.

8. Đối với dịch vụ Thẻ: KH có trách nhiệm bảo mật PIN, số thẻ, các thông tin thẻ, Chủ thẻ và TKTT của Chủ thẻ; chịu trách nhiệm đối với các giao dịch thẻ của KH. Trường hợp KH sử dụng thẻ trên phương tiện điện tử (Internet, kênh điện tử khác...) để thanh toán hàng hóa, dịch vụ KH còn phải thực hiện theo quy định MB điện tử.

9. Bên cạnh quyền của Ngân hàng được tiết lộ thông tin liên quan đến KH theo quy định pháp luật, KH đồng ý rằng: MB trong phạm vi pháp luật cho phép, được phép cung cấp thông tin của KH với các công ty con, các đối tác cho mục đích giới thiệu các sản phẩm dịch vụ, giải quyết khiếu nại cho khách hàng và các mục đích khác phù hợp với quy định pháp luật có liên quan.

10. Quy định về dịch vụ MB điện tử:

(i) MB điện tử là các dịch vụ ngân hàng điện tử, theo đó KH đăng ký, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ, các tiện ích khác do MB cung cấp thông qua phương tiện điện tử. MB điện tử bao gồm nhưng không giới hạn các dịch vụ: Internet Banking, Mobile Banking, SMS Banking, BankPlus, MB Facebook Fanpage…. và các dịch vụ điện tử khác do MB cung cấp và/hoặc MB hợp tác cung cấp trên phương tiện điện tử.

(ii) KH đăng ký sử dụng dịch vụ MB điện tử khác tại quầy hoặc truy cập trên các phương tiện điện tử, dịch vụ MB điện tử đang sử dụng/do MB cung cấp thông qua việc khởi tạo và gửi cho MB các đề nghị, xác nhận sử dụng sản phẩm, dịch vụ theo chỉ dẫn của MB trên phương tiện điện tử. KH sử dụng dịch vụ MB điện tử sau khi được MB chấp nhận thông qua việc hệ thống của MB kích hoạt thành công dịch vụ. Việc xem xét cung cấp sản phẩm, dịch vụ sẽ do MB quyết định trên cơ sở KH đáp ứng điều kiện theo quy định của MB.

(iii) KH đã được MB giải thích rõ ràng và chịu trách nhiệm tìm hiểu kỹ, nhận biết đầy đủ các vấn đề, rủi ro có thể phát sinh trước khi sử dụng dịch vụ trên phương tiện điện tử và chịu trách nhiệm về quyết định sử dụng dịch vụ của mình.

(iv) Để phòng ngừa rủi ro, KH phải quản lý, bảo đảm an toàn và bí mật các yếu tố bảo mật bao gồm: tên đăng nhập, password, (các) mật khẩu dịch vụ, OTP, mã bí mật, Mobile Token, Hard Token, SMS Token, câu hỏi bảo mật, thiết bị/thông tin dùng để truy cập, kết nối, thực hiện giao dịch MB điện tử, các yếu tố bảo mật thẻ (PIN, số thẻ, thông tin thẻ), các thiết bị và yếu tố bảo mật khác của KH do MB cung cấp. KH thực hiện các biện pháp cần thiết ở mức độ cao nhất nhằm kiểm soát, ngăn chặn, phòng chống việc sử dụng trái phép yếu tố bảo mật. KH không rời khỏi thiết bị dùng để truy cập, thực hiện giao dịch cho đến khi đăng xuất khỏi dịch vụ. KH chịu trách nhiệm với các giao dịch, thiệt hại xảy ra do để lộ, lọt, mất, lừa đảo, bị lợi dụng các yếu tố bảo mật, truy cập trái phép tài khoản, chuyển đổi thuê bao điện thoại hoặc khóa sim, thay đổi thông tin mà không thông báo cho MB … và các trường hợp không thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn của MB, Điều khoản điều kiện này hoặc vi phạm bất kỳ cam kết, thỏa thuận nào với MB. MB thực hiện các biện pháp để khóa dịch vụ sau khi nhận được thông báo khóa dịch vụ của KH hoặc chủ động khóa/tạm khóa dịch vụ trong trường hợp đánh giá có nguy cơ phát sinh rủi ro. KH đồng ý chịu trách nhiệm về những thiệt hại trước thời điểm MB khóa dịch vụ này.

(v) KH công nhận không hủy ngang, chịu trách nhiệm thanh toán các giao dịch có sử dụng các yếu tố bảo mật. Các giao dịch MB điện tử, văn bản, tài liệu, chứng từ có sử dụng yếu tố bảo mật của KH trên phương tiện điện tử được coi là có chữ ký của KH, có giá trị như văn bản, tài liệu, chứng từ có chữ ký tay của KH trên văn bản giấy. Tài liệu, chứng từ, dữ liệu về giao dịch điện tử; số liệu được ghi chép, xác nhận và lưu trữ bởi hệ thống của MB có giá trị pháp lý là chứng cứ chứng minh sự đồng ý, chấp thuận của KH và là bằng chứng về việc giao dịch của KH với MB, không thể hủy ngang.

(vi) Trường hợp KH sử dụng dịch vụ MB điện tử thông qua bên thứ ba hoặc dựa trên nền tảng công nghệ và/hoặc hạ tầng kỹ thuật và/hoặc phần mềm ứng dụng… của bên thứ ba (như Facebook, Zalo, Viber…), các trang/phương tiện/kênh/phần mềm ứng dụng do bên thứ ba cung cấp, KH đồng ý trước khi thực hiện giao dịch phải tìm hiểu kỹ, nhận biết, hiểu rõ, chấp nhận các điều khoản, điều kiện do bên thứ ba cung cấp dịch vụ và đồng ý chịu các rủi ro có thể phát sinh về giao dịch KH đã thực hiện; bảo mật các thông tin, yếu tố bảo mật trong quá trình đăng ký, sử dụng dịch vụ. Thông tin KH và giao dịch của KH có thể được bên thứ ba biết, lưu giữ và sử dụng theo quy định của bên thứ ba và MB không phải chịu trách nhiệm về việc bên thứ ba biết, lưu giữ, sử dụng thông tin này, thiệt hại (nếu có).

(vii) Trường hợp KH thông qua ứng dụng MB điện tử để sử dụng sản phẩm, dịch vụ của bên thứ ba được coi là KH đề nghị và chấp thuận việc MB truyền dẫn thông tin, lệnh, chỉ thị của KH tới bên thứ ba. KH tự chịu trách nhiệm đối với giao dịch với bên thứ ba theo lệnh, chỉ thị của KH.

(viii) KH chịu trách nhiệm trong các trường hợp phát sinh sự kiện bất khả kháng, sự cố phát sinh từ bên thứ 3 cung ứng dịch vụ hạ tầng (điện, đường truyền internet, trung gian thanh toán, đối tác cung cấp, bảo trì hệ thống…) hoặc các sự cố khách quan khác có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện giao dịch của KH và các trường hợp bất khả kháng khác theo quy định tại Điều kiện giao dịch chung.

11. Quy định Dịch vụ Cấp tín dụng Trực tuyến.

(i) Cấp tín dụng trực tuyến là việc MB thực hiện cấp tín dụng cho KH thông qua các phương tiện điện tử. KH chỉ được MB cấp tín dụng khi đáp ứng quy định MB. KH sử dụng dịch vụ MB điện tử và thực hiện đề nghị cấp tín dụng, giao kết văn kiện tín dụng trên giao diện sử dụng Dịch vụ cấp tín dụng trực tuyến và được MB chấp thuận cung cấp dịch vụ (sau đây gọi là “Văn kiện tín dụng trực tuyến”).

(ii) Việc MB cấp tín dụng cho KH sẽ được thỏa thuận chi tiết tại các Văn kiện tín dụng trực tuyến; các văn bản này mặc nhiên có hiệu lực pháp lý ràng buộc trách nhiệm của KH với MB. KH phải bảo đảm sử dụng vốn đúng mục đích, duy trì các Điều kiện cấp tín dụng theo yêu cầu của MB trong suốt thời hạn của Văn kiện tín dụng trực tuyến và cung cấp các thông tin, tài liệu khi MB có yêu cầu.

(iii) Mục đích sử dụng Khoản tín dụng, mức lãi suất, phí, phạt, phương pháp tính lãi, đồng tiền nhận nợ và đồng tiền trả nợ thực hiện theo quy định của MB từng thời kỳ.

(iv) KH cam kết sử dụng mọi nguồn thu hợp pháp để trả nợ Khoản tín dụng cho MB, MB có quyền thu nợ từ mọi nguồn trả nợ của KH hoặc yêu cầu bên thứ ba có liên quan phối hợp xử lý nguồn trả nợ của KH để thu hồi nợ.

(v) KH ủy quyền cho MB trích tiền trên (các) tài khoản, tiền gửi, tài sản khác của KH tại MB hoặc các phương thức khác do MB quyết định để thu nợ; trường hợp tài khoản không có hoặc không đủ tiền trả nợ, KH có trách nhiệm nộp tiền vào tài khoản để MB trích tiền thu nợ.

(vi) Biện pháp bảo đảm, tài sản bảo đảm được quy định chi tiết tại Hợp đồng/thỏa thuận về bảo đảm được giao kết thông qua các phương tiện điện tử theo quy định của MB hoặc hình thức giao kết khác được MB chấp thuận; các văn bản này mặc nhiên có hiệu lực pháp lý ràng buộc trách nhiệm của KH với MB.

(vii) Sự kiện vi phạm và xử lý: MB được quyền từ chối hoặc dừng cấp Khoản tín dụng (kể cả trong trường hợp KH chưa sử dụng hết giá trị tín dụng) hoặc thu hồi nợ trước hạn hoặc toàn quyền áp dụng các biện pháp xử lý khác theo quy định của MB phù hợp với quy định pháp luật và thỏa thuận tại Văn kiện tín dụng trực tuyến và Hợp đồng/thỏa thuận về bảo đảm khi KH xảy ra một trong các Sự kiện vi phạm được quy định tại Điều kiện giao dịch chung.

12. Các quy định khác

(i) Thông tin (bao gồm cả địa chỉ giao dịch của Khách hàng: email, số điện thoại, tài khoản truy cập dịch vụ MB điện tử và bất kỳ thông tin nào của Khách hàng) sẽ có hiệu lực áp dụng khi được MB hoàn thành việc ghi nhận vào hệ thống, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

(ii) Các nội dung sửa đổi bổ sung thay thế Điều kiện giao dịch chung được thông báo công khai tại các điểm giao dịch của MB hoặc thông báo cho KH theo các địa chỉ liên lạc đã cung cấp (email, số điện thoại, ứng dụng phần mềm MB điện tử, địa chỉ khác của KH).

(iii) Ngoài việc MB công bố công khai Điều kiện giao dịch chung, biểu phí khác (nếu có) trên website hoặc tại quầy giao dịch theo Đề nghị kiêm Hợp đồng này, KH đồng ý các thông báo, thông tin của MB được gửi tới KH chính thức bằng một trong các phương thức: phương tiện điện tử như fax, email, số điện thoại của KH, tài khoản truy cập của KH hoặc ứng dụng/phần mềm dịch vụ MB điện tử...hoặc trực tiếp, đường bưu điện đến địa chỉ của Khách hàng tại Đề nghị kiêm Hợp đồng này hoặc địa chỉ theo thông báo thay đổi của Khách hàng từng thời kỳ.

Việc thông báo, trao đổi thông tin liên quan đến việc sử dụng dịch vụ do MB gửi cho Khách hàng được coi là Khách hàng đã được nhận vào ngày MB đã gửi tới địa chỉ email, số điện thoại và các thông tin khác được sử dụng và/hoặc cài đặt trên các phần mềm dịch vụ của Khách hàng.

(iv) MB được dừng cung cấp dịch vụ và chấm dứt hiệu lực của thỏa thuận trong trường hợp: KH và MB thỏa thuận về việc chấm dứt sử dụng dịch vụ; MB chấm dứt sử dụng dịch vụ bằng việc gửi thông báo bằng văn bản

cho KH trước 30 ngày MB đơn phương chấm dứt; trường hợp KH vi phạm thỏa thuận/cam kết với MB hoặc không thực hiện đúng quy định pháp luật; hoặc theo quy định pháp luật và quy định MB từng thời kỳ.

1. *Nếu KH có nhiều Quốc tịch khác nhau thì KH khai báo đầy đủ địa chỉ thường trú/cư trú ở nước ngoài theo từng Quốc tịch. KH là người Việt Nam điều đầy đủ các trường: nơi ở hiện tại, địa chỉ thường trú, địa chỉ thường trú/cư trú ở nước ngoài (nếu có).*

   2 Các dấu hiệu Hoa Kỳ: (1) *Nơi sinh tại Hoa Kỳ; (2) Địa chỉ nhận thư hoặc địa chỉ lưu trú tại Hoa Kỳ; (3) Điện thoại liên lạc Hoa Kỳ; (4) Lệnh định kỳ chuyển khoản vào một tài khoản mở tại Hoa Kỳ; (5)Giấy ủy quyền hoặc đơn ủy quyền ký cấp cho một đối tượng có địa chỉ Hoa Kỳ; (6) Địa chỉ nhận thư hộ hoặc địa chỉ giữa thư tại Hoa Kỳ* [↑](#footnote-ref-1)
2. *Trường hợp tên KH nhiều hơn 23 ký tự (gồm cả khoảng trống), hướng dẫn KH điền tên viết tắt phù hợp.* [↑](#footnote-ref-2)
3. *Hình thức nhận thẻ có thể thay đổi theo quy định của MB và Viettel từng thời kỳ.* [↑](#footnote-ref-3)